

Số: 10^b /NQ-BCH

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 9 BAN CHẤP HÀNH TỔNG LIÊN ĐOÀN
LAO ĐỘNG VIỆT NAM (KHOÁ XI) VỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG
TÁC PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

I. TÌNH HÌNH

1. Hơn 10 năm qua, các cấp công đoàn cả nước tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 5A/NQ-TLĐ ngày 07/7/2005 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa IX) về đẩy mạnh công tác pháp luật của công đoàn trong tình hình mới và đã đạt được những kết quả quan trọng:

- Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, văn bản quy phạm nội bộ ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được các cấp công đoàn chủ động triển khai thực hiện tích cực, có hiệu quả. Chất lượng tham gia từng bước được nâng lên, thể hiện ngày càng rõ nét chức năng tham gia quản lý, chức năng đại diện bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn pháp luật; tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật; tư vấn pháp luật của công đoàn được tăng cường, hiệu quả ngày càng thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác pháp luật của công đoàn vẫn còn một số hạn chế, yếu kém:

- Nhận thức về công tác pháp luật của cán bộ công đoàn ở một số nơi còn chưa đầy đủ, chưa thấy rõ vai trò, vị trí và tầm quan trọng công tác pháp luật của công đoàn trong tình hình mới. Thiếu tập trung chỉ đạo, chưa quan tâm đầu tư hợp lý; nội dung, phương thức hoạt động công tác pháp luật còn cứng nhắc, có nơi nghèo nàn. Chưa tập hợp được đông đảo ý kiến của đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn trong tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được thực hiện rộng khắp, hiệu quả chưa cao, có nơi còn mang tính hình thức. Một số lượng lớn đoàn viên công đoàn, người lao động khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp FDI chưa được thụ hưởng kết quả của công tác này.

- Công tác tư vấn pháp luật chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn; nhiều nơi còn lúng túng về nội dung và hình thức hoạt động. Hoạt động khởi kiện,

đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động trước Toà án và cơ quan nhà nước của Công đoàn gặp nhiều khó khăn, kết quả còn hạn chế.

- Tổ chức bộ máy hoạt động pháp luật của công đoàn còn sơ khai, thiếu tính hệ thống và đồng bộ. Lực lượng cán bộ thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực chuyên môn và kỹ năng hoạt động.

3. Hiện nay, môi trường hoạt động công đoàn có sự thay đổi cơ bản, số lượng đoàn viên công đoàn khu vực ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng chủ yếu; tình hình quan hệ lao động diễn biến ngày càng phức tạp, số đông đoàn viên, người lao động mong muốn nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động công đoàn, nhất là các hoạt động đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động.

Việc thực hiện các tiêu chuẩn lao động của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) và các cam kết về lao động trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia, đang đặt ra cho tổ chức Công đoàn những thách thức rất lớn về vai trò, vị trí, tổ chức và hoạt động.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Công tác pháp luật của công đoàn là một trong những nhiệm vụ quan trọng, vừa có tính cấp bách vừa có tính chiến lược để tổ chức Công đoàn thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động; góp phần nâng cao vai trò, vị thế của Công đoàn Việt Nam; chủ động giải quyết những thách thức đặt ra cho tổ chức Công đoàn trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

2. Mục tiêu

- Tạo sự chuyển biến về nhận thức cho các cấp công đoàn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ trọng tâm của công đoàn các cấp nhằm góp phần thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động trong tình hình mới và thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho đoàn viên công đoàn, người lao động, giúp họ thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; biết tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tham gia xây dựng cơ quan, doanh nghiệp vững mạnh và phát triển.

- Tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động pháp luật của Công đoàn trong việc tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; trong tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của người sử dụng lao động và các cơ quan nhà nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tham gia xây dựng và hoàn thiện chính sách - pháp luật

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, nâng cao chất lượng tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật với Nhà nước; cơ chế chính sách của địa phương, ngành có liên quan trực tiếp tới đoàn viên công đoàn, người lao động; nội quy, quy chế và các quy định nội bộ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trong đó, cần tập trung vào những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức Công đoàn như chính sách về nhà ở, đặc biệt là nhà ở cho công nhân các khu công nghiệp, đoàn viên công đoàn, người lao động có thu nhập thấp; chính sách bảo đảm việc làm, tiền lương, thu nhập, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, xây dựng nhà trẻ, mẫu giáo và các thiết chế văn hoá phục vụ đoàn viên công đoàn, người lao động.

- Tập trung tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật lao động, công đoàn và các đạo luật liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người lao động, đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các quy luật của kinh tế thị trường và các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; nội luật hoá theo lộ trình phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đáp ứng yêu cầu của hoạt động công đoàn trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng của nước ta.

- Phải tập hợp được ý kiến, nguyện vọng và trí tuệ của đông đảo đoàn viên công đoàn, người lao động và các cấp công đoàn. Bảo đảm các ý kiến tham gia của Công đoàn phải phản ánh được tâm tư, nguyện vọng, trí tuệ và lợi ích của giới lao động trong xã hội; phải tranh thủ được ý kiến của các nhà quản lý, nhà khoa học và các chuyên gia trên các lĩnh vực liên quan để nâng cao chất lượng ý kiến tham gia của Công đoàn đối với các dự án luật và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật

- Công đoàn các cấp chủ động hoặc phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật trong đoàn viên công đoàn, người lao động. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào pháp luật lao động, Công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đảm bảo an ninh trật tự và các chế độ chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người lao động.

- Sử dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện sống và làm việc của đoàn viên công đoàn, người lao động, trong đó cần chú trọng phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là Báo Lao động, các chương trình truyền hình, phát thanh Công đoàn; tập trung vào đối tượng là người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Mỗi cấp Công đoàn có kế hoạch tổ chức tốt Ngày Pháp luật (09/11) hàng năm một cách thiết thực, hiệu quả; chủ động dành nguồn kinh phí hợp lý cho công tác này.

3. Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật ở các cấp công đoàn, coi đây là hoạt động thường xuyên của các cấp công đoàn để phục vụ đông đảo đoàn viên và người lao động. Hướng mạnh hoạt động tư vấn pháp luật về cơ sở.

- Phát triển nhiều hình thức tư vấn linh hoạt, phù hợp với yêu cầu của từng lĩnh vực và từng đối tượng: Tư vấn trực tiếp, tư vấn lưu động, tư vấn qua điện thoại, trang web, tư vấn qua trả lời báo chí, truyền hình. Tiếp tục phát triển hình thức tư vấn pháp luật thường xuyên tại cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp.

Nội dung hoạt động tư vấn pháp luật phải hướng trọng tâm vào lĩnh vực lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Trên cơ sở đó, từng bước mở rộng nội dung hoạt động tới các lĩnh vực dân sự, hình sự, hành chính, kinh tế, hôn nhân gia đình...

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và thành lập các tổ chức tư vấn pháp luật của công đoàn, đảm bảo đến năm 2018, 100% Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Trung tâm tư vấn pháp luật hoặc Văn phòng tư vấn pháp luật; 100% Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn có Văn phòng tư vấn pháp luật hoặc Tổ tư vấn pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên công đoàn, người lao động trước người sử dụng lao động. Chủ động tham gia tố tụng trong vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động.

Thực hiện quyền khởi kiện ra Tòa án các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, về kinh phí công đoàn, về an toàn lao động, vệ sinh lao động gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn, người lao động, tập thể người lao động.

- Xây dựng mối quan hệ phối hợp, cộng tác chặt chẽ giữa các tổ chức tư vấn pháp luật của Công đoàn với các văn phòng tư vấn pháp luật, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Xây dựng và mở rộng mạng lưới cộng tác viên tư vấn pháp luật tại các cơ quan hữu quan như Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia.v.v..

4. Tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát

Đẩy mạnh công tác tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát gắn liền với công tác tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội và các chế độ chính sách liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức Công đoàn. Kiến nghị với Nhà nước, các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và cơ chế chính sách. Kiên quyết đề nghị xử phạt kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương pháp luật.

Hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật của Công đoàn có thể được thực hiện thông qua hình thức phối hợp với các cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan hoặc Công đoàn chủ động thực hiện quyền giám sát theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia giải quyết tranh chấp lao động, đình công

- Chủ động xây dựng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật. Trong đó, tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc Công đoàn tham gia thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động tập thể; tham gia xây dựng nội quy lao động, thang lương, bảng lương, quy chế lương, quy chế thưởng, định mức lao động; tăng cường cơ chế đối thoại với người sử dụng lao động theo từng đối tác và lĩnh vực; phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Tích cực, chủ động phối hợp các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công công tự phát, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các bên trong quan hệ lao động và lợi ích của Nhà nước; xây dựng cơ chế phối hợp giải quyết tranh chấp lao động và đình công ở địa phương, ngành và cơ sở.

- Thực hiện vai trò Công đoàn tổ chức và lãnh đạo đình công theo đúng quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học pháp lý

- Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ của công đoàn các nước, các tổ chức quốc tế cho công tác pháp luật của tổ chức công đoàn.

- Nâng cao chất lượng công tác cập nhật, nghiên cứu về công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế, góp phần tạo thế chủ động cho Công đoàn Việt Nam hội nhập mạnh mẽ với phong trào công nhân và hoạt động công đoàn quốc tế.

- Tăng cường năng lực và đổi mới phương thức hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý về công đoàn; tập trung làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, pháp lý và thực tiễn về việc thực hiện các chức năng công đoàn trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của nước ta.

7. Xây dựng đội ngũ cán bộ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác pháp luật của các cấp công đoàn

- Bổ sung số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật của Công đoàn ở các cấp thông qua công tác tuyển chọn, sắp xếp, điều động; quan tâm đào tạo và sử dụng cán bộ làm công tác pháp luật của Công đoàn.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật cho cán bộ làm công tác pháp luật của công đoàn, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật của Công đoàn có đủ kinh nghiệm, bản lĩnh và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Đa dạng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm 100% cán bộ chuyên trách làm công tác tư vấn pháp luật có trình độ cử nhân luật và được đào tạo về kỹ năng tư vấn pháp luật. Phân đầu đến hết năm 2019 có 100% các Trung tâm tư vấn pháp luật, Văn phòng tư vấn pháp luật có cán bộ được đào tạo nghiệp vụ luật sư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Tổng Liên đoàn

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xây dựng kế hoạch triển khai và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này ở các cấp công đoàn.

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung văn bản quy định và hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của các tổ chức tư vấn pháp luật của công đoàn cho phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

- Ban Quan hệ Lao động chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức, Ban Tài chính Tổng Liên đoàn nghiên cứu tham mưu cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn về biên chế, kinh phí đầu tư trang bị cơ sở vật chất, chính sách thu hút cán bộ, cộng tác viên làm công tác pháp luật, tư vấn pháp luật ở các Trung tâm, Văn phòng tư vấn pháp luật.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp, Học viện Tư pháp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực hoạt động pháp luật của cán bộ công đoàn. Nghiên cứu tăng thời lượng về kiến thức pháp luật lao động, pháp luật công đoàn trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác pháp luật của Công đoàn.

2. Trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn

- Xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể, triển khai việc thực hiện Nghị quyết, tạo sự chuyển biến tích cực, có hiệu quả về công tác pháp luật của Công đoàn.

- Thành lập, củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm, Văn phòng, Tổ tư vấn pháp luật. Hình thành bộ phận pháp luật hoặc bố trí cán bộ có chuyên môn, năng lực làm chuyên trách công tác pháp luật thuộc Ban Chính sách - pháp luật.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tư vấn pháp luật ở các Trung tâm, Văn phòng tư vấn pháp luật trong đó tập trung đào tạo cán bộ có trình độ cử nhân luật hoặc trình độ luật sư.

- Tăng cường xây dựng mối quan hệ phối hợp hoạt động pháp luật trong nội bộ tổ chức Công đoàn và với các cơ quan hữu quan như Hội đồng nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội Luật gia ở địa phương để kịp thời tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn.

3. Trách nhiệm của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Xúc tiến thành lập và tổ chức hoạt động các loại hình tư vấn pháp luật của công đoàn phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị. Hình thành đội ngũ cộng tác viên có chuyên môn, năng lực làm công tác tư vấn pháp luật cho đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Dành nguồn kinh phí hợp lý để trang bị thiết bị, tài liệu nghiên cứu và tổ chức các hoạt động pháp luật của Công đoàn có hiệu quả.

- Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở thực hiện công tác pháp luật của công đoàn. Trực tiếp thực hiện các hoạt động pháp luật để đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động các doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở, khi được người lao động ở đó yêu cầu.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn và công đoàn cấp trên.

4. Trách nhiệm của Công đoàn cơ sở

- Căn cứ vào hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn và của công đoàn cấp trên, Công đoàn cơ sở phân công cán bộ và bảo đảm các điều kiện để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung công tác pháp luật của công đoàn. Cán bộ công đoàn cơ sở cần dành thời gian thoả đáng trong quỹ thời gian hoạt động công đoàn cho việc thực hiện nội dung công tác pháp luật.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người lao động, đoàn viên công đoàn về pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; tham gia thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thoả ước lao động tập thể, tham gia xây dựng nội quy lao động, thang lương, bảng lương, quy chế lương, quy chế thưởng, định mức lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Định kỳ hàng năm báo cáo công đoàn cấp trên trực tiếp về kết quả công tác pháp luật của công đoàn cơ sở.

Ban Quan hệ Lao động chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các Ban của Tổng Liên đoàn thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến các cấp công đoàn./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để b/c);
- Ban Dân vận TW;
- Văn phòng Trung ương;
- Các ủy viên BCH;
- Các Ban, đơn vị thuộc TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP trực thuộc TLD;
- Các CĐ ngành TW và tương đương;
- Các CĐ TCT trực thuộc TLD;
- Lưu VT, Ban QHLD.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Cường